

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/1/2019;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/1/2009;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/1/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ các Thông tư: số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước; số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1663/TTr-STT&TT ngày 02/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 01 năm 2021.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp viễn thông và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: Hg

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT/Tỉnh ủy, TT/HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Tòa án ND tỉnh; Tòa án ND cấp huyện;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh; Viện KSND cấp huyện;
- UBMTTQVN tỉnh; UBMTTQVN cấp huyện;
- Kiểm toán KVII;
- Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, TH (N.H).

Rg

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Hoa

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Nghệ An

(Ban hành kèm theo Quyết định số 40 /2020/QĐ-UBND ngày 30 /12/2020
của UBND tỉnh Nghệ An)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Nghệ An (sau đây gọi tắt là mạng TSLCD Nghệ An) và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia quản lý, vận hành, kết nối và sử dụng mạng TSLCD Nghệ An; doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ mạng TSLCD Nghệ An.

Điều 3. Dịch vụ cung cấp trên mạng TSLCD Nghệ An

Dịch vụ cung cấp trên mạng TSLCD Nghệ An là các dịch vụ thuộc danh mục quy định tại Điều 5 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT), được cung cấp theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền trên cơ sở đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 4. Các ứng dụng khai thác trên mạng TSLCD Nghệ An

1. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành liên thông 4 cấp của tỉnh.
2. Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh.
3. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh kết nối đến cấp huyện; Hệ thống truyền hình trực tuyến của các huyện, thành phố, thị xã kết nối đến cấp xã.
4. Các dịch vụ cung cấp trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP).
5. Dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

6. Các dịch vụ khác theo đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông và chỉ đạo của UBND tỉnh.

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ SỬ DỤNG MẠNG TSLCD NGHỆ AN

Điều 5. Quản lý, vận hành mạng TSLCD

1. Mạng TSLCD Nghệ An được quản lý, vận hành tập trung, thống nhất; sử dụng đúng mục đích, thiết thực, hiệu quả, an toàn; được rà soát, kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất để đảm bảo an toàn, bảo mật và tính sẵn sàng cao trong quá trình vận hành. Phải bảo đảm thông suốt, liên tục 24 giờ/ngày và 07 ngày/tuần.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với mạng TSLCD Nghệ An; các đơn vị sử dụng mạng TSLCD trong quá trình kết nối, khai thác, sử dụng mạng TSLCD có trách nhiệm quản lý, vận hành và bảo vệ thiết bị lắp đặt tại đơn vị mình theo quy định.

3. Doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ TSLCD có trách nhiệm tham gia quản lý mạng TSLCD; trực tiếp vận hành mạng TSLCD bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 6. Kết nối mạng TSLCD Nghệ An

1. Kết nối đối với các đơn vị sử dụng mạng TSLCD Nghệ An thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT).

2. Tài nguyên địa chỉ IP và thông số định tuyến mạng TSLCD Nghệ An do doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ TSLCD thiết lập theo hướng dẫn, quy hoạch của Cục Bưu điện Trung ương cho tỉnh Nghệ An.

3. Đường TSLCD phải sử dụng được hạ tầng hiện có của các đơn vị sử dụng mạng TSLCD Nghệ An, không làm phát sinh cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất ứng dụng CNTT (như máy tính, thiết bị ngoại vi, mạng máy tính, đường truyền Internet,...).

4. Hạ tầng mạng của doanh nghiệp viễn thông cung cấp kết nối cho mạng TSLCD Nghệ An.

a) Hạ tầng mạng của doanh nghiệp viễn thông cung cấp cho kết nối mạng TSLCD Nghệ An thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT và khoản 4 Điều 1 Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT và sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT.

b) Có kết nối cáp quang đến 100% các đơn vị sử dụng mạng TSLCD Nghệ An.

c) Các thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối sử dụng để kết nối kênh truyền số liệu chuyên dùng có hỗ trợ công nghệ IPv6 để sẵn sàng chuyển đổi ứng dụng IPv6 theo yêu cầu của Bộ thông tin và Truyền thông.

Điều 7. Sử dụng mạng TSLCD Nghệ An

1. Mạng TSLCD Nghệ An phải bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên mạng máy tính và nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị sử dụng mạng TSLCD.

2. Thông tin được sử dụng, chia sẻ và lưu trữ trên mạng TSLCD Nghệ An phải là những thông tin phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành và chuyên môn nghiệp vụ của đơn vị sử dụng mạng TSLCD; việc sử dụng, chia sẻ và lưu trữ thông tin trên mạng TSLCD Nghệ An phải tuân thủ các quy định của pháp luật về viễn thông, CNTT, an toàn thông tin và lưu trữ. Thông tin quan trọng truyền tải trên mạng TSLCD phải tuân thủ pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, mã hóa bằng mật mã cơ yếu.

Điều 8. Bảo đảm an toàn trên mạng TSLCD Nghệ An

1. Quy định chung về bảo đảm an toàn thông tin cho hạ tầng mạng TSLCD Nghệ An thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Mạng TSLCD Nghệ An phải bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT về sửa đổi Điều 12 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Đơn vị sử dụng mạng TSLCD Nghệ An có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin theo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An ban hành kèm theo Quyết định số 87/2016/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh Nghệ An.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN VÀ DOANH NGHIỆP THAM GIA CUNG CẤP DỊCH VỤ TSLCD

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 18 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT, khoản 8 Điều 1 Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT về sửa đổi, bổ sung Điều 18 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT và tại khoản 2 Điều 5 Quy chế này.

2. Căn cứ vào kế hoạch ứng dụng CNTT theo giai đoạn hoặc hằng năm của UBND tỉnh Nghệ An, lập dự toán kinh phí cho việc quản lý, duy trì, nâng cấp, mở rộng mạng TSLCD trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo về quản lý, quản trị mạng cho các cơ quan, đơn vị sử dụng mạng TSLCD Nghệ An.

Điều 10. Trách nhiệm của đơn vị sử dụng mạng TSLCD Nghệ An

1. Đơn vị sử dụng mạng TSLCD Nghệ An có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 19 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT và khoản 9 Điều 1 Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT về sửa đổi, bổ sung Điều 19 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Bảo đảm các cơ sở vật chất công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu kết nối vào mạng TSLCD Nghệ An theo quy định.

3. Bổ sung quy định về sử dụng đường truyền TSLCD của đơn vị vào quy chế hoạt động của cơ quan.

Điều 11. Trách nhiệm của cá nhân sử dụng mạng TSLCD Nghệ An

1. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo về quản lý, quản trị mạng do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức hoặc các lớp đào tạo nghiệp vụ phù hợp khác.

2. Khi phát hiện sự cố xảy ra hoặc các hành vi cố tình phá hoại mạng TSLCD phải kịp thời thông báo cho người có thẩm quyền để kịp thời xử lý, ngăn ngừa.

3. Các cá nhân sử dụng mạng TSLCD Nghệ An không được truy cập trái phép vào mạng TSLCD Nghệ An; không tiết lộ sơ đồ tổ chức hệ thống, mật khẩu truy cập các ứng dụng trên mạng TSLCD Nghệ An cho các tổ chức, cá nhân không đúng thẩm quyền.

Điều 12. Trách nhiệm của doanh nghiệp viễn thông cung cấp hạ tầng kết nối và dịch vụ mạng TSLCD Nghệ An

1. Doanh nghiệp cung cấp hạ tầng kết nối và dịch vụ mạng TSLCD Nghệ An có trách nhiệm thực hiện các nội dung theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT.

2. Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Sở Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về điều hành hoạt động, duy trì, bảo đảm an toàn thông tin, chất lượng dịch vụ trên mạng TSLCD Nghệ An.

3. Thực hiện việc thay đổi quy mô kết nối mạng TSLCD và tốc độ đường truyền của các đơn vị sử dụng dịch vụ khi có văn bản đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông theo quyết định của UBND tỉnh. Tổ chức cấu hình địa chỉ IP theo quy hoạch của Cục Bưu điện Trung ương và chuyển đổi sang địa chỉ IPv6 khi có văn bản yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn triển khai thực hiện Quy chế này cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị nghiêm túc thực hiện quy chế này.

2. Người đứng đầu các đơn vị kết nối vào mạng TSLCD Nghệ An chịu trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế này tại đơn vị mình.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc và cần sửa đổi, bổ sung quy chế này, các cơ quan, đơn vị và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định. / *ng* *ng*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hoa